

Bản án số: **73/2023/HNGĐ-ST**.

Ngày: 26/5/2023.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Văn Dũng

2. Ông: Nguyễn Thành Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Từng - Thư ký TAND huyện Hòn Đất.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2023/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST –HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Chị Ngô Ngọc H, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố S, thị trấn S, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

2/ *Bị đơn:* Anh Đặng Thanh N, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố S, thị trấn S, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Ngô Ngọc H trình bày như sau:*

Về hôn nhân : Năm 2005, chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N tự tìm hiểu yêu thương nhau, tự nguyện tiến đến hôn nhân và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện Hòn Đất và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số yy ngày 22/4/2005. Sau khi cưới thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc và sinh được 01 người con chung, đến năm 2008 thì xảy ra mâu thuẫn , do anh Đặng Thanh N không lo làm ăn nên thường xuyên cãi vã nhau, do không tìm được tiếng nói chung nên hai vợ chồng sống ly thân kể từ đó, kể từ khi ly thân cuộc sống của ai người đó tự lo không còn quan tâm chăm

sóc nhau nữa. Nay tự nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài nên chị Ngô Ngọc H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đặng Thanh N.

Về con chung: Chị Ngô Ngọc H trình bày chị và anh Đặng Thanh N có 01 người con chung là Đặng Ngọc Tường V, sinh ngày 05/10/2005, hiện do chị Ngô Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị Ngô Ngọc H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Ngọc Tường V cho đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đặng Thanh N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Ngọc H trình bày anh và anh Đặng Thanh N không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình tố tụng Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đặng Thanh N đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên anh Đặng Thanh N không có bản khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn chị Ngô Ngọc H yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Đặng Thanh N, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Ngô Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đặng Thanh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Vào năm năm 2005, chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N tự tìm hiểu yêu thương nhau, tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 37 ngày 22/4/2005, nên hôn nhân giữa chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Năm 2008, chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp trong đời sống

hôn nhân nên đã sống ly thân. Tòa án đã tổ chức phiên hòa giải để chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N đoàn tụ nhằm xây dựng hạnh phúc gia đình, tuy nhiên chị Ngô Ngọc H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn, anh Đặng Thanh N vắng mặt điều đó chứng tỏ chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N không muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau..."*

Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian ly thân giữa chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu ly hôn của chị Ngô Ngọc H là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Ngọc H đối với anh Đặng Thanh N.

[3.2] Về quan hệ con chung: Chị Ngô Ngọc H và anh Đặng Thanh N có 01 người con chung là cháu Đặng Ngọc Tường V, sinh ngày 05/10/2005, hiện do chị Ngô Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị Ngô Ngọc H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, cháu Đặng Ngọc Tường V có văn bản trình bày có nguyện vọng được sống cùng mẹ, anh Đặng Thanh N không có ý kiến phản đối. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Ngọc H, giao cháu Đặng Ngọc Tường V cho chị Ngô Ngọc H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Ngọc H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Đặng Thanh N không có ý kiến phản đối nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Ngô Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 147; 227; 228; 266; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Ngọc H.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ngô Ngọc H được ly hôn với anh Đặng Thanh N.

2. *Về quan hệ con chung,* Giao cháu Đặng Ngọc Tường V, sinh ngày 05/10/2005 cho chị Ngô Ngọc H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Đặng Thanh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Về cấp dưỡng nuôi con : Chị Ngô Ngọc H không yêu cầu anh Đặng Thanh N cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. *Về tài sản chung và nợ chung :* Chị Ngô Ngọc H xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị Ngô Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số **0004213 ngày 02/12/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Như vậy chị Ngô Ngọc H đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- UBND TT S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Phúc